TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÔNG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2017/QĐST-HNGĐ	*Nam Đông, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2017/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: TB, thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Trần Văn P, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Xã HG, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Hiền, sinh năm: 1990 và anh Trần Văn Pháp, sinh năm: 1990.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Bùi Thị H và anh Trần Văn P đã thoả thuận với nhau là giao cháu Trần Khánh T, sinh ngày 04/11/2015 cho chị Bùi Thị Hiền tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi cháu Thư đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đã thoả thuận với nhau là anh Trần Văn Pháp không

phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh Trần Văn Pháp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Bùi Thị Hiền và anh Trần Văn Pháp xác nhận không có tài sản và các khoản nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Hiền tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hiền đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2011/000619 ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nay chị Bùi Thị Hiền được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND thị trấn Sịa;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Trình